

Số: 127/2019/QĐST- HNGĐ

Văn Bản, ngày 07 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2019/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị V, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn BTh, xã ThD, huyện VB, tỉnh L C. Nơi ở hiện nay: Thôn BNg, xã ThD, huyện VB, tỉnh L C.

Bị đơn: Anh Lục Văn M, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn BTh, xã ThD, huyện VB, tỉnh L C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị V và anh Lục Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị V và anh Lục Văn M.

+ Về con: Chị Hà Thị V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lục Bá C, sinh ngày 13/02/2008 và cháu Lục Thị Mai Ph, sinh ngày 14/02/2009 đến khi cháu C, cháu Ph trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Lục Văn M không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về án phí:

Chị Hà Thị V nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AA/2012/0006966 ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Chị Hà Thị V được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Anh Lục Văn M không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Nguyên đơn: Chị Hà Thị V(01);
- Bị đơn: Anh Lục Văn M(01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn(01);
- UBND xã Thâm Dương(01);
- Lưu VP. TAND(02);
- Lưu Hồ sơ(02);

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lụa